TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 83/2021/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 31 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đoàn Đức B, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu H, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Khu H, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên B ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên B ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên B ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Đức B và chị Trần Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con C: Vợ chồng có 03 con chung là Đoàn Đức C, sinh ngày 01/7/1994, Đoàn Thị T, sinh ngày 20/9/1996 và Đoàn Đức H, sinh ngày 30/5/2000. Các cháu đều đã thành niên và có khả năng lao động nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản C: Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc chia tài sản C như sau:

** Anh Đoàn Đức B có toàn quyền sở hữu và sử dụng các tài sản sau:*

+ Diện tích đất 1311m^2 (Trong đó có 300m^2 đất ở; 1011m^2 đất vườn) thuộc thửa đất số 23, tờ B đồ số 47 tại khu 3 (Nay là khu H), xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 773986 ngày 12/02/2015 mang tên ông Đoàn Đức B và 01 nhà xây cấp 4 và công trình phụ nằm trên diện tích đất trên.

+ Diện tích đất 125m^2 thuộc thửa đất số 25, tờ B đồ số: QH khu vực ven TL 320B tại khu 15 (Nay là khu Lũng Thượng), xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 255795 ngày 14/6/2019 mang tên ông Đoàn Đức B.

+ Diện tích đất 125m^2 thuộc thửa đất số 25-1, tờ B đồ số: QH khu vực ven TL 320B ở khu 15 (Nay là khu Lũng Thượng), xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 255794 ngày 14/6/2019 mang tên ông Đoàn Đức B.

+ Diện tích đất 100m^2 thuộc thửa đất số 1275 (ô số 27), tờ B đồ số: 09 (B vẽ QH Dốc Đầm) băng 1 ở khu 15 (Nay là khu Lũng Thượng), xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 970902 ngày 20/7/2018 mang tên ông Đoàn Đức B.

Anh Đoàn Đức B thanh toán chệnh lệch giá trị tài sản C cho chị Trần Thị D là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

** Chị Trần Thị D có toàn quyền sở hữu và sử dụng các tài sản sau:*

+ Diện tích đất 100m^2 thuộc thửa đất số 16, (tờ B đồ số 08) B vẽ quy hoạch khu Dốc Đầm ở khu 15 (Nay là khu Lũng Thượng), xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 605594 ngày 27/8/2015 mang tên ông Đoàn Đức B.

+ Diện tích đất 100m^2 thuộc thửa đất số 1298, tờ B đồ số 09 ở khu 15 (Nay là khu Lũng Thượng), xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 303274 ngày 29/12/2016 mang tên bà Trần Thị D và 01 nhà cấp 4, 02 tầng nằm trên diện tích đất trên.

+ Diện tích đất 100m^2 thuộc thửa đất số 1300, tờ B đồ số 09 ở khu 15 (Nay là khu Lũng Thượng), xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 303273 ngày 29/12/2016 mang tên bà Trần Thị D.

+ Diện tích đất 100m^2 thuộc thửa đất số 06, tờ B đồ số: B vẽ QH băng 2 Dốc Đầm ở khu Lũng Thượng, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được UBND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 068173 ngày 30/6/2020 mang tên ông Đoàn Đức B.

Chị D sở hữu: 05 vạn gạch, 01 máy giặt, 01 bình nóng lạnh, 01 điều hòa và số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) do anh Đoàn Đức B thanh toán chênh lệch giá trị tài sản C của vợ chồng.

Xác nhận ngày 30/8/2021 anh Đoàn Đức B đã thanh toán và chị Trần Thị D đã nhận đủ số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) chênh lệch giá trị tài sản C của vợ chồng.

- Về công nợ, công sức: Không có.

- Về án phí: Do anh Đoàn Đức B là thân nhân liệt sĩ và có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Đoàn Đức B.

Chị Trần Thị D chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy